TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/DS-ST
Ngày 26-12-2019
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tiền"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Văn Sáu;
Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Anh Đào;
Ông Võ Văn Đầy;
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Trần Văn Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú tham gia phiên tòa:* Bà Huỳnh Đoàn Tố Quyên, kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 141/2019/TLST-DS, ngày 06 tháng 8 năm 2019 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tiền"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2019/QĐXXST-DS, ngày 09 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Huỳnh Văn Nh, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Ủy quyền tham gia tố tụng cho anh Lê Nhựt H, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Võ Văn Kh, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp R, xã Ph, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30/7/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn anh Lê Nhựt H trình bày: Do người quen giới thiệu, anh Võ Văn Kh có nhu cầu đáo hạn Ngân hàng, do tin tưởng nên anh Huỳnh Văn Nh đồng ý cho anh Kh vay số tiền 400.000.000 đồng vào ngày 04/3/2019 bằng hình thức chuyển khoản cho anh Kh, thời hạn vay là 07 ngày lãi suất tự thỏa thuận. Việc vay mượn không có lập văn bản nhưng có việc chuyển tiền qua Ngân hàng. Trong quá trình vay anh Kh có chuyển trả 86.000.000 đồng. Đến nay anh Kh chưa trả tiền gốc và lãi.

Nay anh Huỳnh Văn Nh yêu cầu anh Võ Văn Kh phải trả số tiền gốc 314.000.000 đồng (vay 400.000.000 đồng đã trừ 86.000.000 đồng tiền chuyển trả) và lãi suất 20%/năm đối với số nợ gốc kể từ ngày 20/5/2019 đến 20/11/2019 là 06

tháng là 31.000.000 đồng và lãi phát sinh đến ngày xét xử. Đồng thời rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền gốc 86.000.000 đồng.

Theo bản tự khai ngày 30/8/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Võ Văn Kh trình bày: Anh thừa nhận có vay của anh Nh số tiền 400.000.000 đồng, đã trả lãi được lần một ngày 21/3/2019 là 32.000.000 đồng, lần hai ngày 03/5/2019 là 27.000.000 đồng, lần ba ngày 20/5/2019 là 27.000.000 đồng và lần cuối cùng ngày 23/5/2019 trả lãi 5.400.000 đồng nhưng anh Nh chỉ cho trả là 5.000.000 đồng. Số tiền gốc 400.000.000 đồng anh đã trả đủ cho anh Nh trước Ngân hàng tại C, cùng ngày 23/5/2019 nhưng không có làm biên nhận. Nay với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì anh không đồng ý.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 cụ thể như sau:

- Về thẩm quyền thụ lý, quan hệ tranh chấp, tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng xác định đúng quy định tại khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; Điều 68; Điều 75 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về thu thập chứng cứ đúng trình tự tại Điều 98, 99, 100 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về việc cấp, tống đạt các văn bản tố tụng đúng quy định tại các Điều 196, 208, 220 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về thời hạn gửi Quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định tại Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về thời hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm tại Điều 63 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Đối với người tham gia tố tụng và người tham gia tố tụng khác từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72,, 73, 76, 86 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về thủ tục tiến hành hòa giải và tiếp cận, công khai chứng cứ đúng quy định các Điều 205, 208, 209, 210, 211 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn anh Võ Văn Kh phải trả số tiền vay gốc là 314.000.000 đồng và chấp nhận một phần số tiền lãi theo quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015. Bác một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền lãi. Về án phí phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vay gốc là 314.000.000 đồng và lãi phát sinh. Hội đồng xét xử nhận định đây là vụ kiện tranh chấp hợp đồng vay tiền; Bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Trà Cú nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú

theo quy định tại khoản 3, Điều 26; khoản 1, Điều 35; khoản 1, Điều 36; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thời hiệu khởi kiện:* Ngày vay tiền là ngày 04/3/2019 sau đó các bên phát sinh tranh chấp. Căn cứ quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015 thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

[3] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn anh Huỳnh Văn Nh nhưng đã có thủ tục ủy quyền tham gia tố tụng nên đủ điều kiện xét xử theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] *Về nội dung vụ án:*

Nguyên đơn và bị đơn thống nhất có sự kiện vay 400.000.000 đồng, bằng hình thức chuyển khoản. Căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự không thống nhất về giải quyết nội dung vụ án. Do đó, vụ án được đưa ra xét xử theo quy định.

Xét các chứng cứ do bị đơn anh Kh cung cấp gồm các biên lai chuyển tiền các ngày 21/3/2019, 03/5/2019, 20/5/2019 với tổng số tiền đã chuyển trả cho nguyên đơn là 86.000.000 đồng. Nguyên đơn anh Nh thống nhất cấn trừ số tiền 86.000.000 đồng vào số tiền gốc nên chỉ yêu cầu bị đơn trả lại 314.000.000 đồng và rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 86.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết chấp nhận sự tự nguyện của nguyên đơn.

Xét ý kiến của bị đơn anh Kh cho rằng ngày 23/5/2019 tại một quán nước đối diện Ngân hàng C, anh đã trả thêm lãi cho nguyên đơn 5.000.000 đồng và trả số tiền gốc 400.000.000 đồng nhưng không có ai làm chứng, cũng không có làm biên nhận giao trả. Xét đây là ý kiến không có căn cứ nên không được chấp nhận. Bỡi lẽ trong quá trình vay tiền giữa các bên là giao dịch với số tiền lớn điều thông qua chuyển khoản tại Ngân hàng nhưng khi trả lại không làm biên nhận hay có người chứng kiến. Bị đơn cũng không có yêu cầu hay cung cấp chứng cứ gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bị đơn đã trả số tiền vay gốc là 400.000.000 đồng.

Xét đây là giao dịch dân sự, đối với số tiền 86.000.000 đồng nguyên đơn đã đồng ý cấn trừ vào số tiền gốc nên Hội đồng xét xử chấp nhận và không buộc bị đơn phải trả.

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ chấp nhận nên có căn cứ buộc bị đơn phải trả số tiền vay gốc 314.000.000 đồng.

Đối với lãi suất do nguyên đơn yêu cầu có căn cứ chấp nhận một phần. Nhưng không xác định được lãi suất, căn cứ khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 quy định trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ. Do vậy việc nguyên đơn yêu cầu trả lãi 20%/năm của khoản tiền vay được chấp nhận 10%/năm là có căn cứ tính lãi từ ngày 20/5/2019 đến ngày 26/12/2019 là 07 tháng 06 ngày với lãi suất 10%/năm trên số tiền gốc 314.000.000 đồng bằng số tiền 18.832.462 đồng. Bác một phần yêu cầu tính lãi của nguyên đơn với số tiền 18.832.462 đồng.

Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ.

[5] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Anh Võ Văn Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Anh Huỳnh Văn Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền lãi không được chấp nhận và được nhận lại một phần số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; Điều 36; Điều 39; Điều 92; khoản 1, Điều 147; Điều 184; Điều 244; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 429; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Huỳnh Văn Nh. Buộc bị đơn anh Võ Văn Kh phải trả số tiền vay gốc 314.000.000 đồng và lãi phát sinh từ ngày 20/5/2019 đến 26/12/2019 là 07 tháng 06 ngày với lãi suất 10%/năm bằng số tiền 18.832.462 đồng. Tổng số tiền phải trả cho anh Huỳnh Văn Nh là 332.832.462 đồng.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Huỳnh Văn Nh đối với số tiền 86.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Bác một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền lãi của nguyên đơn anh Huỳnh Văn Nh số tiền là 18.832.462 đồng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bị đơn anh Võ Văn Kh phải chịu 16.641.623 đồng và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Buộc nguyên đơn anh Huỳnh Văn Nh phải chịu 941.623 đồng. Căn cứ biên lai thu tiền số 0003948, ngày 02/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Hoàn trả cho anh Huỳnh Văn Nh số tiền tạm ứng án phí còn dư là 9.726.377 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không

có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Trà Cú;
-Chi cục THADS huyện Trà Cú;
-UBND xã;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Lý Văn Sáu